

## LỄ TỔNG KẾT VÀ TRAO GIẢI CUỘC THI “KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO” TỈNH QUẢNG BÌNH NĂM 2020

**N**gày 15/1/2021, Ban Tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã tổ chức Lễ Tổng kết và Trao giải Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Bình năm 2020. Đến dự có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương, các trường đại học, cao đẳng và các doanh nghiệp.

Trong xu thế phát triển Hệ sinh thái Khởi nghiệp của Quốc gia, Quảng Bình cũng đang dần có từng bước hình thành Hệ sinh thái Khởi nghiệp của địa phương mình. Để triển khai Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Bình năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2013/-UBND ngày 16/6/2019 về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi. Sau khi phát động và triển khai các hoạt động tuyên truyền về Cuộc thi đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh, đến tháng 10/2020 Ban Tổ chức đã nhận được 19 dự án tham gia. Sau khi tiến hành đánh giá hồ sơ sơ khảo, Ban Tổ chức đã chọn được 8 dự án tham dự vòng chung kết.

Tại vòng chung kết, các tác giả đã trình bày các ý tưởng khởi nghiệp của mình tại Hội đồng chung khảo về tính sáng tạo, tính khả thi và đưa ra chiến lược kinh doanh cụ thể. Kết quả, Ban Tổ chức đã chọn và trao 6 giải thưởng, gồm: 2 giải nhì, 3 giải ba và 1 giải khuyến khích. Cụ thể: 2 giải nhì, gồm: dự án “Chế biến sâm Bồ Chính thành sản phẩm sâm sấy dẻo có giá trị dinh dưỡng cao” của Công ty TNHH Công nghệ cao Tuệ Lâm; dự án “Xây dựng chuỗi liên kết nhằm nâng tầm giá trị sản phẩm truyền thống và đặc sản địa phương tỉnh Quảng Bình” của Công ty cổ phần Kỹ thương nông sản Việt Nam. 3 giải ba, gồm: dự án “Sản phẩm miến



gạo sâm Bồ Chính - Gavina” của Hợp tác xã sinh thái Sông Sơn; dự án “Chế biến cá lóc khô tẩm gia vị tại cơ sở chế biến thủy sản Ngư Nam” của cơ sở chế biến thủy sản Ngư Nam; dự án “Com nếp cháy chà bông mẹ Thỏ” của tác giả Trần Thị Hồng Thắm. Giải khuyến khích thuộc về ý tưởng “Xây dựng hệ thống dịch vụ lái xe hộ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” của Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và khởi nghiệp, Trường Đại học Quảng Bình.

Có thể nói, so với Hệ sinh thái Khởi nghiệp chung của cả nước thì hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Quảng Bình còn khá non trẻ. Để các Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp theo được hiệu quả hơn thì cần các cấp, các ngành quan tâm, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân về hoạt động khởi nghiệp, đặc biệt là đoàn viên, thế hệ trẻ, học sinh, sinh viên,... Bên cạnh đó, các trường học cần lồng ghép nội dung “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” trong chương trình đào tạo của học sinh, sinh viên, từ đó góp phần hình thành văn hóa khởi nghiệp trong cộng đồng, đặc biệt là giới trẻ, dám nghĩ dám làm ■

**V.C**

## NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI”

**N**gày 29/12/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình trong tình hình mới”. Nhiệm vụ do Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Mục tiêu của nhiệm vụ là trên cơ sở chủ trương, nghị quyết của Đảng, các quy định của Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp; căn cứ thực tiễn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh Quảng Bình trong thời gian qua, nhiệm vụ nghiên cứu đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh Quảng Bình trong tình hình mới.

Sau gần một năm triển khai thực hiện (từ tháng 3 năm 2020 đến nay) với nội dung trên cơ sở khảo sát, thu thập thông tin, tư liệu có liên quan đến nội dung của nhiệm vụ; khảo sát nắm bắt ý kiến đánh giá, phản hồi của các cơ quan chức năng liên quan, đặc biệt là của cử tri và Nhân dân địa phương về công tác giám sát của HĐND, Thường trực các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh, giai đoạn 2016-2019; nghiên cứu về cơ sở lý luận, thực trạng hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh. Từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt



động giám sát của HĐND, Thường trực các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới. Nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung đề ra, cụ thể: Cơ sở pháp lý về hoạt động giám sát của HĐND tỉnh; Đánh giá thực trạng hoạt động giám sát của HĐND tỉnh Quảng Bình giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2019; Đề ra phương hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả giám sát của HĐND tỉnh Quảng Bình.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ góp phần cung cấp các cơ sở lý luận, các luận cứ khoa học về nhiệm vụ, phương pháp, cách thức, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên trong Hội đồng Khoa học đánh giá cao giá trị khoa học của nhiệm vụ và đóng góp nhiều ý kiến bổ sung nhằm giúp cho nhiệm vụ được hoàn thiện, đầy đủ và chính xác nhất ■ **T.N**

## NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN NINH DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY”

**N**gày 22/12/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong tình hình hiện nay”. Nhiệm vụ do Công an tỉnh Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Mục tiêu của nhiệm vụ là trên cơ sở làm rõ một số vấn đề cơ bản về lý luận đảm bảo an ninh du lịch và phân tích, đánh giá thực trạng đảm bảo an ninh du lịch, nhiệm vụ đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới. Cụ thể: Làm rõ nhận thức cơ bản và những vấn đề có liên quan đến đảm bảo an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh; Khảo sát, đánh giá thực trạng đảm bảo an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh. Từ đó, chỉ ra kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế; Đưa ra dự báo tình hình và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Sau hơn một năm triển khai thực hiện (từ tháng 6 năm 2019 đến nay) với phạm vi nghiên cứu là hoạt động của các đối tượng lợi dụng du lịch xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và các hoạt động công tác đảm bảo an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình của



các lực lượng chức năng. Kết quả nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung đề ra, gồm: Nhận thức cơ bản về đảm bảo an ninh du lịch; Thực trạng bảo đảm an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Trên cơ sở đó, nhiệm vụ đề ra các nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ sẽ góp phần bổ sung, cung cấp luận cứ khoa học về đảm bảo an ninh du lịch nói chung và an ninh du lịch trên địa bàn Quảng Bình nói riêng cho các lực lượng chức năng; xây dựng các chỉ dẫn khoa học cho hoạt động thực tiễn bảo đảm an ninh du lịch ở Quảng Bình.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên trong Hội đồng Khoa học đánh giá cao giá trị khoa học của nhiệm vụ và đóng góp nhiều ý kiến bổ sung nhằm giúp cho nhiệm vụ được hoàn thiện, đầy đủ và chính xác nhất ■ **T.N**

## NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN LIÊN KẾT: “THỬ NGHIỆM QUY TRÌNH ƯƠNG NUÔI GIỐNG CỠ LỚN CÁ CHỀM (*Lates Calcarifer*) PHỤC VỤ NHU CẦU NUÔI MẶN LỢ TẠI QUẢNG BÌNH”

**N**gày 29/12/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Thử nghiệm quy trình ương nuôi giống cỡ lớn cá chẽm (*Lates Calcarifer*) phục vụ nhu cầu nuôi cá mặn lợi tại Quảng Bình”, do Công ty TNHH SX&TM Thủy sản Thế Anh chủ trì thực hiện.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Bình chưa có cơ sở sản xuất nhân tạo cá chẽm (*Lates Calcarifer*) giống nên người nuôi khi có nhu cầu phải mua cá chẽm trực tiếp tại các cơ sở ở ngoài tỉnh hoặc qua các cơ sở kinh doanh trong tỉnh nên giá cả thường không ổn định, chất lượng con giống nhiều lúc chưa đảm bảo,... Cùng với đó, các cơ sở kinh doanh mới chỉ mới đáp ứng được cỡ giống từ 5-10cm trong khi nhu cầu sử dụng cá có kích cỡ từ 15cm trở lên để sản xuất ngày càng tăng của các hộ nuôi cá lồng nước lợ, hộ nuôi cá trong ao đất tại các vùng dễ bị ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Mục tiêu của nhiệm vụ là chủ động tạo ra con giống cá chẽm cỡ lớn để cung cấp cho người nuôi tại tỉnh Quảng Bình và các vùng lân cận, từ đó làm chủ công nghệ ương dưỡng cỡ lớn giống cá chẽm và nhân rộng trên địa bàn tỉnh. Cụ thể: Thực hiện mô hình với diện tích 1.000m<sup>2</sup> (ương trong 15 giai; mỗi giai có thể tích 20m<sup>3</sup>); quy mô 40.000 con cá giống; xây dựng được quy trình kỹ thuật ương dưỡng giống cỡ lớn cá chẽm phù hợp với điều kiện tại Quảng Bình.

Nhiệm vụ được triển khai từ tháng 6/2020 đến nay đã hoàn thành các nội dung đề ra,



trong đó: đã áp dụng kỹ thuật ương dưỡng cỡ lớn để sản xuất thử nghiệm ương giống cá chẽm từ kích cỡ 4-5 cm/con lên 15 cm/con trong ao cát có lót bạt phù hợp với điều kiện ương nuôi ở tỉnh Quảng Bình, cá giống được cho ăn bằng thức ăn công nghiệp; Thời vụ ương dưỡng cá chẽm nuôi trong ao cát bắt đầu từ tháng 8 và kết thúc vào tháng 12. Sau gần 4 tháng ương nuôi đã xuất bán được 38.250 con cá giống, tỷ lệ sống của cá giống đạt 95,6%. Chiều dài trung bình cá giống xuất bán đạt 15 cm/con, khối lượng trung bình 65,75 g/con đảm bảo tiêu chuẩn cá giống để nuôi thương phẩm. Thời điểm xuất bán cá giống phù hợp với thời gian thả giống nuôi cá lồng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Trên cơ sở đó nhiệm vụ cũng đã xây dựng được quy trình kỹ thuật ương dưỡng giống cỡ lớn cá chẽm phù hợp với điều kiện của tỉnh Quảng Bình.

Tại buổi nghiệm thu, Hội đồng khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh đánh giá cao những thành công của nhiệm vụ, đồng thời đóng góp một số ý kiến để nhiệm vụ được hoàn thiện ■

**V.C**

## NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG, TAI BIẾN THIÊN NHIÊN, XÂY DỰNG LUẬN CỨ KHOA HỌC PHỤC VỤ QUY HOẠCH TỔNG THỂ KHÔNG GIAN ĐỐI BỜ TỈNH QUẢNG BÌNH”

**N**gày 18/12/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Đánh giá tổng hợp điều kiện tự nhiên, tài nguyên - môi trường, tai biến thiên nhiên, xây dựng luận cứ khoa học phục vụ quy hoạch tổng thể không gian đới bờ tỉnh Quảng Bình”. Nhiệm vụ do Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Đới bờ Bắc Trung Bộ nói chung và Quảng Bình nói riêng có tiềm năng tài nguyên rất lớn, song hết sức nhạy cảm, luôn luôn đối mặt với các loại hình tai biến như sự biến động đường bờ chủ yếu là quá trình xói lở bờ biển, các sự cố biến dạng cồn cát, cát chảy, cát lún đồng ruộng và sa mạc hóa, các bãi tắm có xu thế dịch chuyển vào đất liền, các vùng đất thấp bị xâm nhập mặn, bão lụt thường xuyên, hạn hán và gió Lào đã gây tổn thương môi trường và kinh tế - xã hội nghiêm trọng. Việc điều tra bổ sung, thu thập tổng hợp thông tin dữ liệu về toàn bộ tài nguyên môi trường nhằm xây dựng mô hình quản lý tổng hợp được coi là nhiệm vụ cấp bách nhất hiện nay.

Nhiệm vụ được thực hiện từ tháng 3 năm 2019, với đối tượng nghiên cứu là điều kiện tự nhiên: địa hình - địa mạo; tài nguyên - môi trường; tai biến thiên nhiên; các hoạt động kinh tế - xã hội nhằm hướng đến mục tiêu đánh giá tổng hợp điều kiện tự nhiên và tai biến thiên nhiên vùng đới bờ tỉnh Quảng Bình; lượng giá chi phí lợi ích và các xung đột gây ra đối với việc khai thác các dạng tài nguyên quan trọng gồm: Tài nguyên du lịch, tài nguyên thủy sản, tài nguyên khoáng sản và tài nguyên năng lượng; xây dựng luận cứ khoa học cho việc



thành lập bản đồ quy hoạch tổng thể không gian đới bờ gồm dải đồng bằng thấp, dải cồn cát ven biển và biển nông ven bờ theo hướng phát triển bền vững; đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế biển, ven biển của tỉnh Quảng Bình trong tương lai như: quy hoạch du lịch ven biển theo hướng phát triển bền vững, quy hoạch cơ sở hạ tầng, quy hoạch khai thác thủy sản, khoáng sản dịch vụ và năng lượng.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung đề ra, cụ thể: Tổng quát tình hình nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu; Đặc điểm điều kiện tự nhiên và tài nguyên môi trường khu vực đới bờ tỉnh Quảng Bình; Đặc điểm kinh tế - xã hội và tài nguyên đới bờ tỉnh Quảng Bình; Đánh giá hiện trạng môi trường đất, nước và không khí khu vực đới ven biển; Tai biến môi trường; Định hướng quy hoạch tổng thể và quản lý tổng hợp đới bờ theo hướng phát triển bền vững.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên trong Hội đồng Khoa học đánh giá cao giá trị khoa học của nhiệm vụ và đóng góp ý kiến bổ sung nhằm giúp cho nhiệm vụ được hoàn thiện, đầy đủ và chính xác nhất ■

T.N

## NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN: “KHẢO SÁT, SƯU TẦM VÀ NGHIÊN CỨU BỔ SUNG, BIÊN TẬP SÁCH QUẢNG BÌNH SỬ LƯỢC”

**N**gày 28/12/2020, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh đã tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: Khảo sát, sưu tầm và nghiên cứu bổ sung, biên tập sách “Quảng Bình sử lược”. Nhiệm vụ do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện.

Quảng Bình là vùng đất có lịch sử lâu đời, việc nghiên cứu, biên soạn Quảng Bình sử lược không chỉ góp phần phục dựng diễn trình lịch sử của một vùng đất, của một cộng đồng, mà qua đó cung cấp những cứ liệu, góp phần phát hiện những giá trị và truyền thống cách mạng, văn hóa, lịch sử, bổ sung thêm những sắc thái đặc thù, những giá trị đặc sắc vào kho tàng lịch sử, văn hóa và cách mạng Việt Nam nói chung.

Mục tiêu chính của nhiệm vụ là nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý để viết ngắn gọn, súc tích về các sự kiện lịch sử chính, mang tính nổi bật, phản ánh những giá trị tinh thần, truyền thống lịch sử, văn hóa của cộng đồng cư dân trên vùng đất Quảng Bình trong cuộc đấu tranh với thiên nhiên, chiến đấu chống ngoại xâm, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Từ kết quả của nhiệm vụ để phục vụ biên tập xuất bản, phát hành rộng rãi cuốn sách “Quảng Bình sử lược” nhằm tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng cho người dân Quảng Bình và cả nước. Được thực hiện từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2020, nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung theo tiến độ



thực hiện. Cụ thể: Nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung chính gồm 3 phần, Phần I: Quảng Bình trong thời kỳ dựng nước và dưới các triều đại phong kiến độc lập; Phần II: Quảng Bình trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc xâm lược, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; Phần III: Quảng Bình phát triển kinh tế - xã hội, cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tại hội nghị nghiệm thu, các thành viên Hội đồng khoa học đánh giá rất cao ý nghĩa khoa học và thực tiễn của nhiệm vụ, cũng như các nguồn tư liệu mà nhiệm vụ đã khảo sát và thu thập được. Bên cạnh đó, các thành viên Hội đồng đã tham gia đóng góp nhiều ý kiến, phân tích và làm rõ hơn các nội dung mà nhiệm vụ đã thực hiện. Thay mặt cơ quan chủ trì nhiệm vụ, chủ nhiệm nhiệm vụ tiếp thu một cách nghiêm túc tất cả các ý kiến tại hội nghị cũng như những ý kiến đóng góp tâm huyết của các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, từ đó chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện nhiệm vụ ■

T.N

## HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH NUÔI CÁ LÓC VƯỢT LŨ

Sau 9 năm tham gia quân ngũ, năm 1984, ông Nguyễn Mậu Thuật ở thôn Hiền Lộc, xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình trở về địa phương xây dựng gia đình và quê hương.

Phát huy bản chất người lính Cụ Hồ, cựu chiến binh Nguyễn Mậu Thuật luôn năng động, sáng tạo trong phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho gia đình, góp phần xóa đói giảm nghèo. Ông nhận thấy, xã Duy Ninh có địa hình thấp trũng, hàng năm thường bị lũ lụt, có nhiều ao hồ nuôi cá nhưng chưa một ai nuôi cá vượt lũ. Sau một thời gian suy nghĩ, ông bàn bạc với vợ con và quyết định đầu thầu vùng đất đầm hồ, bùn lầy, hoang hóa không làm lúa phía ngoài làng để xây dựng hồ nuôi cá. Và lại, vùng đầm có nhiều bùn lầy nên rất thích hợp cho việc nuôi cá lóc. Nhưng đã đầm hồ là nơi đất thấp dễ ngập lụt, khi lũ về nếu không có biện pháp hữu hiệu cá sẽ trôi theo dòng lũ. Với bản năng sáng tạo, dám nghĩ dám làm nên ông quyết định xây hồ chống lũ lụt. Năm 2018, ông đầu tư 25 triệu đồng thuê máy đào đắp một hồ có diện tích 400m<sup>2</sup>, xung quanh hồ đắp bờ cao 1m, cách 3m cắm một cọc thép để đến khi có lũ lụt giăng lưới cao 2,5m bao quanh. Cuối năm đó, ông thả cá lóc để nuôi nhưng do vụ đầu chưa có kỹ thuật nên thất bại. Sau khi học hỏi kỹ thuật nuôi cá lóc, tháng 11 năm 2019, ông mua 10.000 con cá lóc giống với giá 30 triệu về thả. Hàng ngày, ông cho cá ăn thức ăn công nghiệp



Mô hình nuôi cá lóc vượt lũ có hiệu quả của ông Nguyễn Mậu Thuật

Ảnh: T.T

và từ hai đến ba ngày bơm nước thay một lần, những ngày nắng nóng, che lưới khoảng 1/3 mặt hồ. Sau 5 tháng nuôi, cá trong hồ to, bình quân mỗi con nặng từ 0,6kg đến 1,2kg, mỗi kg giá 50.000 đồng. Vụ vừa rồi, ông Nguyễn Mậu Thuật đã bán 2,5 tấn cá thu về 125 triệu đồng. Ông tiếp tục thả 10.000 con cá giống nuôi vụ hai trong năm. Hiện tại cá lóc dưới hồ ông cũng đã bán được lúa đầu. Theo ông Thuật, mỗi năm nuôi hai vụ cá lóc, thu được 250 triệu đồng, trừ mọi chi phí, lãi ròng 150 triệu đồng/năm. Trận lũ giữa tháng 10 năm nay, khi nước lũ dâng cao nhất cũng còn cách mặt trên của lưới giăng khoảng 0,5m mới ngập.

Từ mô hình nuôi cá lóc vượt lũ có hiệu quả của ông Nguyễn Mậu Thuật, UBND xã Duy Ninh tổ chức tham quan, tập huấn nhân rộng mô hình, hiện nay, trên địa bàn xã đã có 19 hộ cũng nuôi cá lóc vượt lũ ■

**THÁI TOÀN**